

Bản án số: 34/2018/HS-ST

Ngày: 24- 10- 2018

**NHÂN DA1**

**NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

**TÒA ÁN NHÂN DÂN QUẬN NGŨ HÀNH SƠN- TP. ĐÀ NẴNG**

***- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:***

*Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa:* Ông Lê Văn Lâm

*Các Hội thẩm nhân dân:*

Bà Huỳnh Thị Nga

Ông Huỳnh Bá Quý

***- Thư ký phiên tòa:*** Ông Đoàn Công Hồng Lĩnh - Là Thư ký Tòa án nhân dân quận Ngũ Hành Sơn.

***- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân quận Ngũ Hành Sơn tham gia phiên tòa:*** Ông Đào Đức Hữu - Kiểm sát viên.

Ngày 24 tháng 10 năm 2018 tại trụ sở Tòa án nhân dân quận Ngũ Hành Sơn, TP. Đà Nẵng xét xử sơ thẩm công khai, vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 33/2018/TLST-HS ngày 28 tháng 9 năm 2018 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 35/2018/QĐXXST-HS ngày 09 tháng 10 năm 2018 đối với các bị cáo:

**1. NGUYỄN THAI Q.** Tên gọi khác (Tý em)- Sinh ngày: 22/10/1982, tại Đà Nẵng.

Nơi đăng ký HKTT và chỗ ở hiện nay: Tổ 05, phường An Hải T, quận Sơn T1, TP. Đà Nẵng.

Nghề nghiệp: Lao động phổ thông; trình độ học vấn: 3/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Đạo Cao Đài; quốc tịch: Việt Nam;

Con ông Nguyễn Văn C (chết) và bà Nguyễn Thị Kim H;

Tên vợ Phạm Thị D có 02 con, con lớn nhất sinh năm 2005, nhỏ nhất sinh năm 2015.

Tiền án, tiền sự: Không.

Nhân thân: - Ngày 25/01/2002, bị Tòa án nhân dân TP. Đà Nẵng tuyên phạt 24 tháng tù về tội “Gây rối trật tự công cộng”.

- Ngày 08/4/2006, bị Tòa án nhân dân quận Sơn Trà, TP. Đà Nẵng tuyên phạt 24 tháng tù về tội “Cưỡng đoạt tài sản”.

- Ngày 30/5/2008, bị Tòa án nhân dân quận Sơn Trà, TP. Đà Nẵng tuyên phạt 42 tháng tù về tội “Cưỡng đoạt tài sản”.

Bị cáo bị bắt ngày 16/6/2018- Có mặt tại phiên tòa.

**2. NGÔ VĂN V.** Sinh ngày: 20/11/1990, tại Đà Nẵng.

Nguyên quán: Xã Hòa Kh, huyện Hòa V1, TP. Đà Nẵng.

Nơi đăng ký HKTTN và chỗ ở hiện nay: Tổ 21, phường An Hải Đ, quận Sơn Tr, TP. Đà Nẵng.

Nghề nghiệp: Lao động phổ thông; trình độ học vấn: 7/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam;

Con ông Ngô Văn T2 (C) và bà Huỳnh Thị P;

Tên vợ Đỗ Thị B có 01 con, sinh năm 2013;

Tiền án: Không.

Tiền sự: 01 tiền sự;

Ngày 14/7/2016 bị Tòa án nhân dân quận Ngũ Hành Sơn, TP. Đà Nẵng quyết định đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc trong thời Hạn 12 tháng.

Bị cáo hiện đang tại ngoại- Có mặt tại phiên tòa.

- Bị hại: 1. Ông Lê Công P1. Sinh năm: 1985.

Trú tại: Tổ 88, phường Khuê M, quận Ngũ Hành S, TP. Đà Nẵng- Vắng mặt.

2. Ông Nguyễn Hữu H1. Sinh năm: 1953.

Trú tại: Số 17, đường Tôn Thất Th, phường Mỹ A, quận Ngũ Hành S, TP. Đà Nẵng- Vắng mặt.

3. Ông Đoàn Công H2 Sinh năm: 1954.

Trú tại: Tổ 28, phường Khuê M, quận Ngũ Hành S, TP. Đà Nẵng- Vắng mặt.

- Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:

1. Bà Phạm Thị H3. Sinh năm: 1988

Trú tại: Tổ 46, phường Hòa Cường N, quận Hải C1, TP. Đà Nẵng- Vắng mặt.

2. Bà Nguyễn Thị K. Sinh năm: 1995

Nơi đăng ký HKTT: Thôn 2, xã Tiên C2, huyện Tiên P2, tỉnh Quảng Nam.

Trú tại: Số 220, đường Nguyễn Đỗ C3, phường Hòa M2, quận Liên C4, TP. Đà Nẵng- Vắng mặt.

3. Bà Ngô Thị Ngọc A1. Sinh năm: 1991

Nơi đăng ký HKTT: Thôn Bảo An T2, xã Điện Q1, thị xã Điện B1, tỉnh Quảng Nam.

Trú tại: Số 220, đường Nguyễn Đỗ C3, phường Hòa M2, quận Liên C4, TP. Đà Nẵng- Vắng mặt.

4. Ông Trần Văn M3. Sinh năm: 1958

Trú tại: Tổ 38, phường Mỹ A2, quận Ngũ Hành S, TP. Đà Nẵng- Vắng mặt.

5. Bà Nguyễn Thị Kim H4. Sinh năm: 1957

Trú tại: Tổ 5, phường An Hải T, quận Sơn T1, TP. Đà Nẵng- Vắng mặt.

### **NỘI DUNG VỤ ÁN:**

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Từ ngày 24/5/2017 đến ngày 16/6/2018, Nguyễn ThA1 Q đã 02 lần trộm cắp tài sản, cụ thể:

Lần thứ nhất: Khoảng 20 giờ ngày 24/5/2017, Q đi qua khu dân cư thuộc tổ 88, phường Khuê Mỹ, quận Ngũ Hành Sơn, TP. Đà Nẵng, phát hiện xe mô tô nhãn hiệu Exciter màu xanh- trắng, biển kiểm soát 43H1-153.77 của ông Lê Công Ph1 đang dựng trước sân, trên xe vẫn còn chìa khóa, Q vào trộm cắp xe đem về nhà cất giấu. Sáng ngày 25/5/2017, Q gọi điện nhờ Ngô Văn V bán xe với giá 4.000.000 đồng. V hẹn Q đến trước nhà trọ số 220 đường Nguyễn Đỗ Cung, TP. Đà Nẵng để giao dịch, tại đây V hỏi giấy tờ và nguồn gốc xe, Q nói: “Xe không có giấy tờ, do 02 thằng em ở Quảng Nam trộm được ở miền Tây nhờ Q bán giúp”. Sau đó, Q thỏa thuận bán xe cho V với giá 3.300.000 đồng. Trong quá trình sử dụng, V nhặt được biển kiểm soát 43C1-162.60 gắn vào xe trên đến ngày 15/6/2017 thì bị phát hiện.

Lần thứ hai: Khoảng 01 giờ ngày 16/6/2018, Q điều khiển xe mô tô nhãn hiệu Nouvo màu đỏ- trắng, biển kiểm soát 43H9-3412 đến công trình xây dựng trên đường Mỹ Đa Tây 1 phường Khuê Mỹ, quận Ngũ Hành Sơn, TP. Đà Nẵng, thấy ông Nguyễn Hữu H1 và ông Đoàn Công H2 đang nằm ngủ. Q dùng kéo cắt màn trộm cắp của ông H1 01 điện thoại di động hiệu Iphone 5 màu trắng và trộm cắp của ông H2 01 đồng hồ đeo tay. Sau đó, Q đi đến đường Trần Trọng Khiêm, phường Khuê Mỹ thì bị Công an phường Khuê Mỹ, quận Ngũ Hành Sơn, TP. Đà Nẵng phát hiện.

Ngoài ra, Q còn khai nhận ngày 12/6/2018, tại khu vực An Thượng phường Mỹ An, quận Ngũ Hành Sơn, TP. Đà Nẵng, Q đã trộm cắp 01 xe mô tô nhãn hiệu Nouvo màu đỏ - trắng (không nhớ rõ biển kiểm soát), trong cốp xe có 02 camera và dây cáp. Sau đó, Q nhặt được biển kiểm soát 43H9-3412 nên gắn vào xe rồi tiếp tục

thay khóa, sửa bửng, kính chiếu hậu và phanh của xe để sử dụng. Tuy nhiên, hiện chưa xác định được chủ sở hữu của xe trên.

Với nội dung trên tại bản Cáo trạng số 34/CT-VKS-NHS ngày 27 tháng 9 năm 2018 của Viện kiểm sát nhân dân quận Ngũ Hành Sơn, TP. Đà Nẵng đã truy tố bị cáo Nguyễn Thanh Q về tội “Trộm cắp tài sản” theo khoản 1 Điều 173 Bộ luật Hình sự.

Ngô Văn V bị truy tố về tội “Tiêu thụ tài sản do người khác phạm tội mà có”, theo quy định tại khoản 1 điều 323 Bộ luật Hình sự.

Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát nhân dân quận Ngũ Hành Sơn, TP. Đà Nẵng thực hành quyền công tố tại phiên tòa giữ nguyên quan điểm đã truy tố như cáo trạng và đề nghị Hội đồng xét xử: Tuyên bố bị cáo Nguyễn Thanh Q phạm tội “Trộm cắp tài sản”.

Bị cáo Ngô Văn V phạm tội “Tiêu thụ tài sản do người khác phạm tội mà có”.

1. Áp dụng khoản 1 Điều 173; điểm g khoản 1 Điều 52; điểm s khoản 1 khoản 2 Điều 51, Điều 38 Bộ luật Hình sự. Xử phạt bị cáo Nguyễn Thanh Q mức án từ 24 đến 30 tháng tù.

2. Áp dụng khoản 1 điều 323; điểm s khoản 1 khoản 2 Điều 51, Điều 38 Bộ luật Hình sự. Xử phạt bị cáo Ngô Văn V mức án từ 12 đến 15 tháng tù.

**Về trách nhiệm dân sự:** Ông Nguyễn Hữu H1, ông Đoàn Công H2 và ông Lê Công Ph1 không có yêu cầu bồi thường nên không đề cập đến.

**Về vật chứng:** Đối với 01 điện thoại di động hiệu Iphone 5 màu trắng; 01 đồng hồ đeo tay hiệu Satnless Steel Quartz màu trắng, dây kim loại; 01 xe mô tô nhãn hiệu Exciter màu xanh- trắng, số khung: 171865, số máy: 171860. Cơ quan cảnh sát điều tra Công an quận Ngũ Hành Sơn đã trả lại cho chủ sở hữu là các ông Nguyễn Hữu H1, ông Đoàn Công H2 và ông Lê Công Ph1 là đúng pháp luật nên không đề cập đến.

Đối với 01 cái kéo màu đen dài khoảng 20cm; 02 biển kiểm soát 43C1-162.60 và 43H9-3412, đề nghị tịch thu tiêu hủy;

Đối với 01 xe mô tô nhãn hiệu Nouvo màu đỏ - trắng, số khung: 5P11433186, số máy: RICN5P110BY433182; 02 bửng xe, 02 tay phanh; 01 kính chiếu hậu; 02 camera và dây cáp, hiện chưa xác định được chủ sở hữu, Cơ quan cảnh sát điều tra Công an quận Ngũ Hành Sơn tách ra để tiếp tục điều tra, làm rõ và xử lý theo quy định của pháp luật.

Đề nghị Hội đồng xét xử truy thu số tiền 3.300.000 đồng, là số tiền mà bị cáo Q có được từ việc bán xe mô tô cho V mà có.

Những người tham gia tố tụng khác không có ý kiến gì.

**NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:**

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được trA1 tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Từ ngày 24/5/2017 đến ngày 16/6/2018, tại phường Khuê Mỹ, quận Ngũ Hành Sơn, TP. Đà Nẵng, Nguyễn Thanh Q đã hai lần trộm cắp 01 mô tô nhãn hiệu Exciter màu xanh- trắng, biển kiểm soát 43H1-153.77 của ông Lê Công Ph1; 01 điện thoại di động hiệu Iphone 5 của ông Nguyễn Hữu H1 và 01 đồng hồ đeo tay hiệu Satnless Steel Quartz của ông Đoàn Công H2, với tổng trị giá tài sản là: 26.900.000 đồng.

Ngô Văn V có hành vi tiêu thụ tài sản do người khác phạm tội mà có là xe mô tô nhãn hiệu Exciter màu xanh-trắng, biển kiểm soát 43H1-153.77, trị giá: 24.800.000 đồng.

[2] Hành vi trên của các bị cáo Nguyễn Thanh Q và Ngô Văn V đã xâm hại quyền sở hữu của người khác về tài sản và xâm hại an toàn công cộng, trật tự công cộng được pháp luật bảo vệ, phạm vào Điều 173; Điều 323 Bộ luật Hình sự, nên Viện kiểm sát truy tố các bị cáo theo Điều 173; Điều 323 Bộ luật Hình sự là có căn cứ đúng pháp luật.

Xét tính chất vụ án và hành vi phạm tội của bị cáo Nguyễn Thanh Q thì thấy: Bị cáo là người cha, người chồng, lẽ ra bị cáo phải lo lao động, tu dưỡng, rèn luyện bản thân để trở thành công dân có ích cho xã hội, nhưng bị cáo lười lao động, coi thường pháp luật, chỉ muốn có tiền tiêu xài thỏa mãn mục đích cá nhân bằng đồng tiền lao động của người khác, bị cáo phạm tội rất liều lĩnh, lợi dụng sự sơ hở, mất cảnh giác của những người bị hại nên bị cáo đã thực hiện hành vi trộm cắp tài sản.

Hành vi của bị cáo đã trực tiếp xâm hại quyền sở hữu của người khác về tài sản được pháp luật bảo vệ phạm vào khoản 1 Điều 173 Bộ luật Hình sự. Do tính chất vụ án và hành vi phạm tội của các bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, không những gây thiệt hại về tài sản cho người khác mà còn làm ảnh hưởng xấu đến tình hình trật tự trị an ở địa phương. Tài sản bị cáo chiếm đoạt tổng trị giá là 26.900.000 đồng.

Đối với hành vi phạm tội của bị cáo Ngô Văn V do tham lam, tư lợi, mặc dù bị cáo biết rõ tài sản do người khác phạm tội mà có nhưng vẫn giúp sức để tiêu thụ tài sản, bị cáo đã trực tiếp xâm hại an toàn công cộng, trật tự công cộng, tạo điều kiện cho người khác đi vào con đường phạm tội. Vì vậy, Hội đồng xét xử xét thấy cần xử phạt đối với bị cáo một mức hình phạt tương xứng với tính chất và hành vi phạm tội mà bị cáo đã gây ra.

Xét hành vi phạm tội, vai trò và nhân thân của các bị cáo thì thấy:

Đối với Nguyễn Thanh Q là bị cáo đã thực hiện 02 vụ trộm cắp tài sản, với tổng trị giá tài sản chiếm đoạt là 26.900.000 đồng, bị cáo phạm tội thuộc trường hợp phạm tội 02 lần trở lên là tình tiết tăng nặng được quy định tại điểm g khoản 1 Điều 52 Bộ luật Hình sự. Bản thân bị cáo có nhân thân xấu; ngày 25/01/2002, bị Tòa án nhân dân TP. Đà Nẵng xử phạt 24 tháng tù về tội “Gây rối trật tự công cộng”, ngày 08/4/2006, bị Tòa án nhân dân quận Sơn Trà, TP. Đà Nẵng xử phạt 24 tháng tù về tội “Cưỡng

đoạt tài sản”, ngày 30/5/2008, bị Tòa án nhân dân quận Sơn Trà, TP. Đà Nẵng xử phạt 42 tháng tù về tội “Cuồng đoạt tài sản”. Do đó, Hội đồng xét xử cần xử phạt bị cáo thỏa đáng, xử cách ly bị cáo ra khỏi xã hội một thời gian mới có tác dụng răn đe, giáo dục bị cáo.

Song xét thấy trong quá trình điều tra cũng như tại phiên tòa hôm nay bị cáo đã thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải, được người bị hại xin giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo. Do đó, Hội đồng xét xử xét cần áp dụng điểm s khoản 1 khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự để giảm nhẹ cho bị cáo một phần hình phạt mà lẽ ra bị cáo phải chịu.

Đối với hành vi của bị cáo Ngô Văn V do tham lam, tư lợi, mặc dù bị cáo biết rõ tài sản do người khác phạm tội mà có nhưng vẫn giúp sức tiêu thụ tài sản với giá trị tài sản là 24.800.000 đồng. Bản thân bị cáo có 01 tiền sự; Ngày 14/7/2016 bị Tòa án nhân dân quận Ngũ Hành Sơn, TP. Đà Nẵng quyết định đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc trong thời hạn 12 tháng. Vì vậy, cần xử phạt bị cáo V một mức án tương xứng với tính chất và hành vi mà bị cáo đã gây ra.

Tuy nhiên, xét thấy trong quá trình điều tra cũng như tại phiên tòa bị cáo đã thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải, được người bị hại xin giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo, gia đình bị cáo có công với nước. Do đó, Hội đồng xét xử xét cần áp dụng điểm s khoản 1 khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự để xem xét giảm nhẹ cho bị cáo một phần hình phạt khi lượng hình.

Đối với hành vi trộm cắp xe mô tô nhãn hiệu Nouvo màu đỏ-trắng, số khung: 5P11433186, số máy: RICN5P110BY433182, bên trong có 02 camera và dây cáp của Nguyễn Tha1 Q. Do chưa xác định được chủ sở hữu, Cơ quan cảnh sát điều tra Công an quận Ngũ Hành Sơn tách ra để tiếp tục điều tra, làm rõ và xử lý theo quy định của pháp luật.

[3] **Xét về trách nhiệm dân sự:** Ông Nguyễn Hữu H1, ông Đoàn Công H2 và ông Lê Công Ph1 không có yêu cầu bồi thường nên không đề cập đến.

[4] **Xét về vật chứng:** Đối với 01 điện thoại di động hiệu Iphone 5 màu trắng; 01 đồng hồ đeo tay hiệu Satnless Steel Quartz màu trắng, dây kim loại; 01 xe mô tô nhãn hiệu Exciter màu xA1- trắng, số khung: 171865, số máy: 171860. Cơ quan cảnh sát điều tra Công an quận Ngũ Hành Sơn đã trả lại cho chủ sở hữu là các ông Nguyễn Hữu H1, ông Đoàn Công H2 và ông Lê Công Ph1, ông H1, ông Huế và ông Ph1 không có yêu cầu gì khác nên không đề cập đến.

Đối với 01 cái kéo màu đen dài khoảng 20cm; 02 biển kiểm soát 43C1-162.60 và 43H9-3412. Xét cần tuyên tịch thu tiêu hủy.

Đối với số tiền 3.300.000 đồng, là số tiền mà bị cáo Q có được từ việc bán xe mô tô cho V mà có. Xét đây là số tiền do bị cáo thu lợi bất chính từ việc bán xe, nên truy thu sung công quỹ Nhà nước.

Đối với 01 xe mô tô nhãn hiệu Nouvo màu đỏ-trắng, số khung: 5P11433186, số máy: RICN5P110BY433182; 02 bửng xe, 02 tay phanh; 01 kính chiếu hậu; 02 camera

và dây cáp, hiện chưa xác định được chủ sở hữu, Cơ quan cảnh sát điều tra Công an quận Ngũ Hành Sơn tách ra để tiếp tục điều tra, làm rõ và xử lý theo quy định của pháp luật.

[5] Hội đồng xét xử xét lời đề nghị của đại diện Viện kiểm sát nhân dân quận Ngũ Hành Sơn tại phiên tòa về căn cứ các điều luật áp dụng cũng như đề nghị mức hình phạt đối với bị cáo là có cơ sở nên Hội đồng xét xử sẽ xem xét khi lượng hình.

[6] Về tính hợp pháp của hành vi, quyết định tố tụng của Điều tra viên, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố xét xử đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa các bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

**Vì các lẽ trên,**

### **QUYẾT ĐỊNH:**

Căn cứ vào khoản 1 Điều 173; điểm g khoản 1 Điều 52; điểm s khoản 1 khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự đối với bị cáo Nguyễn Thanh Q.

Căn cứ vào khoản 1 Điều 323; điểm s khoản 1 khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự đối với Ngô Văn V.

**Tuyên bố:** Bị cáo Nguyễn Thanh Q phạm tội “Trộm cắp tài sản”.

Bị cáo Ngô Văn V phạm tội “Tiêu thụ tài sản do người khác phạm tội mà có”.

**Xử pH3t:** Bị cáo Nguyễn Thanh Q 24 (hai mươi bốn) tháng tù về tội “Trộm cắp tài sản”. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bị bắt, ngày 16/6/2018.

**Xử pH3t:** Bị cáo Ngô Văn V 12 (mười hai) tháng tù. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bắt đi thi hành án.

**Xử lý vật chứng:** Áp dụng Điều 47 Bộ luật Hình sự, Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015.

Tuyên tịch thu tiêu hủy: 01 cây kéo màu đen, 01 biển số xe 43C1-162.60 và 01 biển số xe 43H9-3412.

Vật chứng trên hiện Chi cục thi hành án dân sự quận Ngũ Hành Sơn, TP. Đà Nẵng đang tạm giữ theo biên bản giao, nhận vật chứng ngày 01/10/2018.

Truy thu số tiền thu lợi bất chính của Nguyễn Thanh Q 3.300.000 đồng, để sung quỹ Nhà nước.

Án phí hình sự sơ thẩm: Áp dụng khoản 2 Điều 136 Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015 mỗi bị cáo phải chịu 200.000 đồng.

Án xử công khai sơ thẩm, báo cho bị cáo, bị hại, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan biết có quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án sơ thẩm, ngày 24/10/2018.

Riêng bị hại, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan vắng mặt tại phiên tòa có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản sao án hợp lệ.

Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các điều 6,7 và 9 Luật thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại điều 30 Luật thi hành án dân sự.

**Nơi nhận:**

- VKSND quận NHS;
- VKSND TP. Đà Nẵng;
- Công an quận NHS;
- Công an trại tạm giam Tp Đà Nẵng;
- Chi cục THADS quận NHS;
- Những người tham gia tố tụng;
- Lưu.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM  
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

**Lê Văn Lâm**